

Bản án số:109/2024/HS-ST
Ngày: 05-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hoa

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Anh- Thư ký ghi biên bản phiên tòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Sơn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 07 năm 2001 tại Bà Rịa- Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: nhân viên; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Sơn L, sinh năm 1976 (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); Tiền án: không, Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2024. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (*Bị cáo có mặt*).

- Bị hại: Hộ kinh doanh L

Địa chỉ: Số 194 đường H, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Đại diện hợp pháp Hộ kinh doanh là: Bà Đậu Thiên H, sinh năm 1992 (*vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: 7B, Đường Đ, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (*có mặt*)

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2. Bà Đặng Thị Ngọc A, sinh năm 1997 (*có mặt*)

Địa chỉ: Tổ 30, thôn 4, xã B, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

3. Bà Huỳnh Thị Kiều O, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố N, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Số 30/11 đường C, phường A, Quận T, TP. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền trả nợ nên Huỳnh Sơn T, sinh năm 2001, trú tại: Khu phố Ng, huyện Châu Đức) nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong cửa hàng L (Hộ kinh doanh L), địa chỉ: 194 H, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (là nơi T làm việc). Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2024, sau khi nhận ca làm việc, quan sát trong cửa hàng không có ai, T vào chỗ để kết sắt, thấy kết sắt có cắm sẵn chìa khóa nên T lén mở kết sắt thấy trong kết có nhiều cọc tiền cột bằng dây thun, T lấy một cọc tiền đã cột bằng dây thun và lấy thêm mấy sấp tiền ở các cọc khác. Sau khi lấy tiền, T đem số tiền vừa lấy được cất vào tủ đựng đồ của nhân viên trong tiệm rồi tiếp tục làm việc. Đến 22 giờ cùng ngày, T lấy số tiền đã trộm được bỏ vào trong túi xách của T rồi đi về nhà. Về đến nhà, T phân tiền thành 03 cọc: 01 cọc 25.000.000 đồng, 01 cọc 10.000.000 đồng, 01 cọc 35.000.000 đồng, còn một ít tiền, T không đếm mà để tiêu xài lặt vặt cá nhân (T không nhớ chính xác là bao nhiêu tiền). Đến ngày 17/5/2024, T lấy cọc tiền 25.000.000 đồng ra để trả nợ cho những người mà T vay nợ trên mạng xã hội. Ngày 18/5/2024, T tiếp tục lấy 10.000.000 đồng trả nợ cho những người T vay nợ trên mạng xã hội. Khoảng 09 giờ ngày 19/5/2024 T ra tiệm điện thoại chuyển cho cô ruột là Huỳnh Thị Kiều O (sinh năm 1990, trú tại Phường A, Quận T, TP. H) số tiền 35.000.000 đồng và nhờ cô giữ dùm. Đến 11 giờ cùng ngày, T nhắn tin nhờ cô chuyển số tiền 25.000.000 đồng vào tài khoản của cửa hàng L mang tên Nguyễn Thị T để trả tiền T nợ trước đó của cửa hàng. Chiều ngày 19/5/2024 bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1989, trú tại: Khu phố H, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) thực hiện kiểm đếm số tiền trong kết sắt theo tuần thì phát hiện bị mất 76.257.000 đồng nên báo với bà Đậu Thiên H (sinh năm 1992, trú tại: Khu phố H, thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) chủ cửa hàng L. Bà H đã đến trình báo Công an thị trấn N, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Quá trình điều tra, Huỳnh Sơn T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Vật chứng vụ án bị thu giữ:

- 01 túi xách màu đen có dây đeo dài 20cm, chiều cao 10cm được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức quản lý, chờ xử lý.

- Số tiền 10.000.000 đồng mà Huỳnh Sơn T đã nộp lại ngày 29/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho bà Đậu Thiên H (theo Quyết định xử lý vật chứng số 1186/QĐ ngày 29/8/2024).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đậu Thiên H- Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L yêu cầu Huỳnh Sơn T phải trả lại số tiền còn thiếu là 66.257.000 đồng mà T đã lấy trộm của Cửa hàng. Ngoài ra, bà không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 108/CT-VKS- CD ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Huỳnh Sơn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Sơn T về tội “Trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T với mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen có dây đeo dài 20cm, chiều cao 10cm do không có giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu T phải trả lại số tiền trộm cắp còn lại là 66.275.000 đồng. Nay bị cáo vẫn chưa thực hiện. Do đó, cần buộc bị cáo Huỳnh Sơn T phải có nghĩa vụ trả cho bà Đậu Thiên H- Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L số tiền 66.275.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai của của bị cáo Huỳnh Sơn T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó xác định vào khoảng

19 giờ ngày 16/05/2024, tại Hộ kinh doanh L, địa chỉ: 194 Hùng Vương, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Huỳnh Sơn T đã lén lút trộm cắp số tiền 76.257.000 đồng của Hộ kinh doanh L, đại diện hợp pháp là bà Đậu Thiên H.

Như vậy, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Sơn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của hộ kinh doanh, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 túi xách màu đen có dây đeo dài 20cm, chiều cao 10cm không có giá trị nên bị tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 10.000.000 đồng mà Huỳnh Sơn T đã nộp lại ngày 29/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1186/QĐ trả lại cho bà Đậu Thiên H- đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đậu Thiên H- Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L là bị hại trong vụ án vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã trộm cắp còn thiếu là 66.257.000 đồng (sáu mươi sáu triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Đến nay, bị cáo vẫn chưa thực hiện. Do đó, buộc bị cáo Huỳnh Sơn T phải có nghĩa vụ trả cho bà Đậu Thiên H- đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L số tiền 66.275.000 đồng (sáu mươi sáu triệu hai trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

[7] Về nội dung khác: Bà Huỳnh Thị Kiều O đã nhận 35.000.000 đồng từ T, sau đó bà O chuyển 25.000.000 đồng vào tài khoản của cửa hàng L để T trả nợ. Số tiền còn lại 10.000.000 đồng bà O đã đưa lại cho T để giao nộp cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra nhận thấy bà O không biết số tiền này là do T trộm cắp mà có nên đã giữ dùm T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà O.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp 3.312.000 đồng (ba triệu ba trăm mười hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Sơn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Sơn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu đen có dây đeo dài 20cm, chiều cao 10cm không có giá trị (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21/10/2024)

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Sơn T phải có nghĩa vụ trả cho bà Đậu Thiên H- Đại diện hợp pháp của Hộ kinh doanh L số tiền 66.275.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Huỳnh Sơn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Huỳnh Sơn T phải nộp 3.312.000 đồng (ba triệu ba trăm mười hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại; người liên quan
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Thị Hồng Hạnh